

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Công ty : Công ty Cổ phần Phát triển đô thị Dầu khí (PVC-Mekong)
Trụ sở chính : 131 Trần Hưng Đạo, P. An Phú, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ
Điện thoại : (84.710) 3 735 677 - (84.710) 3 735 678
Fax : (84.710) 3 735 666/ (84.780) 3 827 798
Người thực hiện công bố thông tin: Phan Quốc Phương
Địa chỉ : Số 151 – Ấp 1 – Tắc Vân – Tp. Cà Mau – Tỉnh Cà Mau.
Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0917.673747
Fax : (84.710) 3 735 666/ (84.780) 3 827 798
Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Căn cứ thông tư 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 của Bộ tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, PVC-Mekong (MCK: PXC) tiến hành công bố thông tin báo cáo thường niên năm 2014.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày 17 tháng 04 năm 2015

Người thực hiện công bố thông tin



Phan Quốc Phương

Số: 209/BC-ĐTĐK

Cà Mau, ngày 17 tháng 4 năm 2015

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ DẦU KHÍ
NĂM 2014

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch đầy đủ: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ DẦU KHÍ
- Tên viết tắt: PVC-Mekong
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: đăng ký thay đổi lần 12, số 2000492299, ngày 23/5/2013, do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Cần Thơ cấp.
- Vốn điều lệ: 280.689.000.000 đồng.
- Địa chỉ trụ sở: số 131, Trần Hưng Đạo, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.
- Điện thoại: (0710.3) 735.677; (0710.3) 735.678.
- Fax: (0710.3) 735.666.
- Email: dothidaukhi@gmail.com
- Website: www.pvcmekong.vn
- Mã chứng khoán: PXC

2. Quá trình hình thành và phát triển

2.1. Quá trình thành lập

Ngày 17/12/2007, Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC) đề nghị UBND tỉnh Cà Mau hợp tác thành lập Công ty Cổ phần trực thuộc PVC hoạt động tại địa bàn tỉnh Cà Mau theo công văn số 1291/PVC-ĐTĐK. Nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau và góp phần vào sự phát triển lớn mạnh của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, UBND tỉnh Cà Mau thống nhất đồng ý hợp tác với PVC thành lập Công ty Cổ phần Phát triển đô thị Dầu khí có trụ sở hoạt động tại Thành phố Cà Mau với tên viết tắt là PVC-CM theo Thông báo số 09/TB-UBND ngày 18/01/2008.

Công ty Cổ phần Phát triển đô thị Dầu khí thành lập trên cơ sở kết thúc hoạt động của Trung tâm Quy hoạch Đô thị và Nông thôn trực thuộc Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau, chuyển nhiệm vụ và toàn bộ bộ máy hoạt động sang Công ty Cổ phần.

Năm 2010, nhằm mở rộng địa bàn hoạt động ra khu vực Đồng bằng sông Cửu Long theo chủ trương của Tổng công ty PVC, Công ty Cổ phần Phát triển đô thị Dầu khí đã chuyển địa điểm trụ sở Công ty từ tỉnh Cà Mau về thành phố Cần Thơ.

2.2. Quá trình tăng vốn điều lệ:

Công ty được thành lập vào ngày 25/01/2008 với số vốn điều lệ đăng ký ban đầu là 50 tỷ đồng đến nay sau 12 lần thay đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh vốn điều lệ của Công ty là 280,689 tỷ đồng thông qua các đợt tăng vốn sau đây:

Bảng 01: Quá trình tăng vốn điều lệ của PVC-Mekong

Thời gian	Vốn thực góp (đồng)	Vốn góp thêm (đồng)	Hình thức góp vốn	Căn cứ thực hiện
01/2008 - 12/2008	33.556.830.970	33.556.830.970 trong đó: TM: 32.550.000.000 TS: 1.006.830.970	Góp vốn thành lập Công ty, số lượng cổ đông góp vốn: 31.	Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/01/2008
04/2009 - 11/2009	100.000.000.000	66.443.169.030 trong đó: TM: 64.950.000.000 đồng TS: 1.493.169.030 đồng	Phát hành riêng lẻ, trong đó: - Cổ đông hiện hữu: 07 cổ đông, tương ứng với giá trị: 2.123.169.030 đồng. - Cổ đông mới: 65 cổ đông, tương ứng với giá trị: 64,32 tỷ đồng.	Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/04/2009
11/2011 - 02/2012	280.689.000.000	180.689.000.000 trong đó: TM: 180.689.000.000 đồng. TS: 0 đồng.	Phát hành ra công chúng	Nghị quyết số 01/NQ-ĐTDKCM-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2011 Giấy CN chào bán cổ phiếu ra công chúng số 111/GCN-UBCK ngày 31/10/2011

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

3.1. Ngành nghề kinh doanh: Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 12 số 2000492299 ngày 23/5/2013 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Cần Thơ cấp, ngành nghề kinh doanh của Công ty bao gồm:

- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.

- Khai thác, xử lý và cung cấp nước; Thoát nước và xử lý nước thải; Thu gom rác thải không độc hại; Thu gom rác thải độc hại; Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại; Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại; Tái chế phế liệu; Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác.

- Tư vấn lập hồ sơ thiết kế quy hoạch xây dựng và thiết kế đô thị. Tư vấn đầu tư xây dựng, bao gồm: Khảo sát đo đạc địa hình, khảo sát địa chất công trình; Lập dự án đầu tư xây dựng. Tư vấn quản lý dự án, tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

- Lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật, bản vẽ thi công - lập dự toán, tổng dự toán xây dựng công trình. Thẩm tra hồ sơ thiết kế, dự toán xây dựng công trình, thẩm tra dự toán quy hoạch xây dựng và dự toán chi phí các công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng, tư vấn đấu thầu.

- Giám sát, khảo sát, thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị.

- Kiểm định chất lượng công trình. Chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình. Tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường. Tư vấn về định giá xây dựng công trình, lập định mức, đơn giá xây dựng công trình.

- Thi công xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật đô thị - nông thôn và dầu khí, bao gồm cả hợp đồng EPC và chia khóa trao tay.

- Tư vấn xây dựng đơn giá định mức chuyên ngành xây dựng dầu khí.

- Kinh doanh vật liệu xây dựng và san lấp mặt bằng xây dựng.

- Đầu tư và kinh doanh bất động sản. Đầu tư xây dựng các khu đô thị mới, các khu nhà ở, cao ốc văn phòng, khu thương mại, khu công nghiệp và kinh doanh du lịch. Đầu tư xây dựng và khai thác kinh doanh cảng sông, cảng biển.

- Khai thác hoạt động các dự án dầu khí, bao gồm cả kinh doanh sản phẩm dầu khí, hóa dầu, phân bón hóa chất.

- Tàng trữ và vận chuyển xăng, dầu, khí hóa lỏng và các sản phẩm dầu khí.

- Chế tạo, lắp đặt và sản xuất kinh doanh thiết bị cơ khí phục vụ ngành dầu khí.

- Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp, thiết bị điều khiển, tự động hóa trong công nghiệp. Lắp đặt các hệ thống đường ống dẫn khí, đường dây tải điện.

- Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị xây dựng dầu khí, điện, điện tử, thương mại và dịch vụ tổng hợp.

- Môi giới thương mại, xúc tiến thương mại, dịch vụ quảng cáo, dịch vụ cung cấp thông tin lên mạng.

- Liên doanh liên kết với các đối tác trong và ngoài nước thuộc lĩnh vực hoạt động của Công ty.

- Kinh doanh bê tông trộn sẵn (bê tông tươi). Kinh doanh vận tải vật tư, hàng hóa, hành khách bằng đường bộ và đường thủy. Cho thuê máy móc, thiết bị chuyên dùng (xe cơ giới, xe máy).

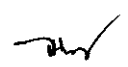
- Dịch vụ tổ chức các sự kiện quảng cáo và nghiên cứu thị trường.
- Khai thác và quản lý dịch vụ văn phòng; dịch vụ bán lẻ. Đầu tư xây dựng và kinh doanh nhà ở, văn phòng, khách sạn, nhà hàng dịch vụ ăn uống.
- Quản lý, khai thác, duy trì bảo dưỡng hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật trong khu đô thị mới, khu dân cư tập trung về đường giao thông, hệ thống cấp, thoát nước, chiếu sáng công cộng.
- Cung cấp, quản lý dịch vụ nhà ở hạ tầng: giữ vệ sinh, trật tự, dịch vụ điện, nước, trông giữ xe đạp, máy, vận hành bảo trì thang máy, sửa chữa duy tu cải tạo công trình, quản lý khu công cộng trong nhà chung cư, khai thác các dịch vụ kiốt.
- Dịch vụ vệ sinh môi trường: thu gom và vận chuyển rác thải, chất thải rắn. Vận hành khai thác và xử lý chế biến các chất thải đô thị.
- Quản lý chăm sóc vườn hoa thảm cỏ, công viên cây xanh, cây xanh đường phố. Quản lý khai thác dịch vụ thể thao; tennis, bóng đá mini, bóng rổ, cầu lông, bóng bàn, bida, bể bơi nước nóng, nước lạnh, thể dục thẩm mỹ, thể hình, vườn chơi mặt nước và các trò chơi khác trong công viên, sân bãi, bơi thuyền, công viên nước, câu cá giải trí.
- Dịch vụ vận tải công cộng bằng xe buýt tại các đô thị, khai thác dịch vụ sân bãi đỗ xe tại các đô thị.
- Đại lý xăng dầu.
- Giáo dục mầm non.
- Khảo sát, lập dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán công trình đo đạc và bản đồ; xây dựng điểm tọa độ, độ cao địa chính; đo vẽ, thành lập bản đồ địa hình các tỉ lệ; xây dựng cơ sở dữ liệu đo đạc và bản đồ; thành lập bản đồ chuyên đề; khảo sát, đo đạc công trình.
- Đo đạc các thông số môi trường: thực hiện các dịch vụ về dự báo ô nhiễm môi trường, đánh giá tác động môi trường, lập quy hoạch, kế hoạch bảo vệ môi trường.

3.2. Địa bàn kinh doanh: khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

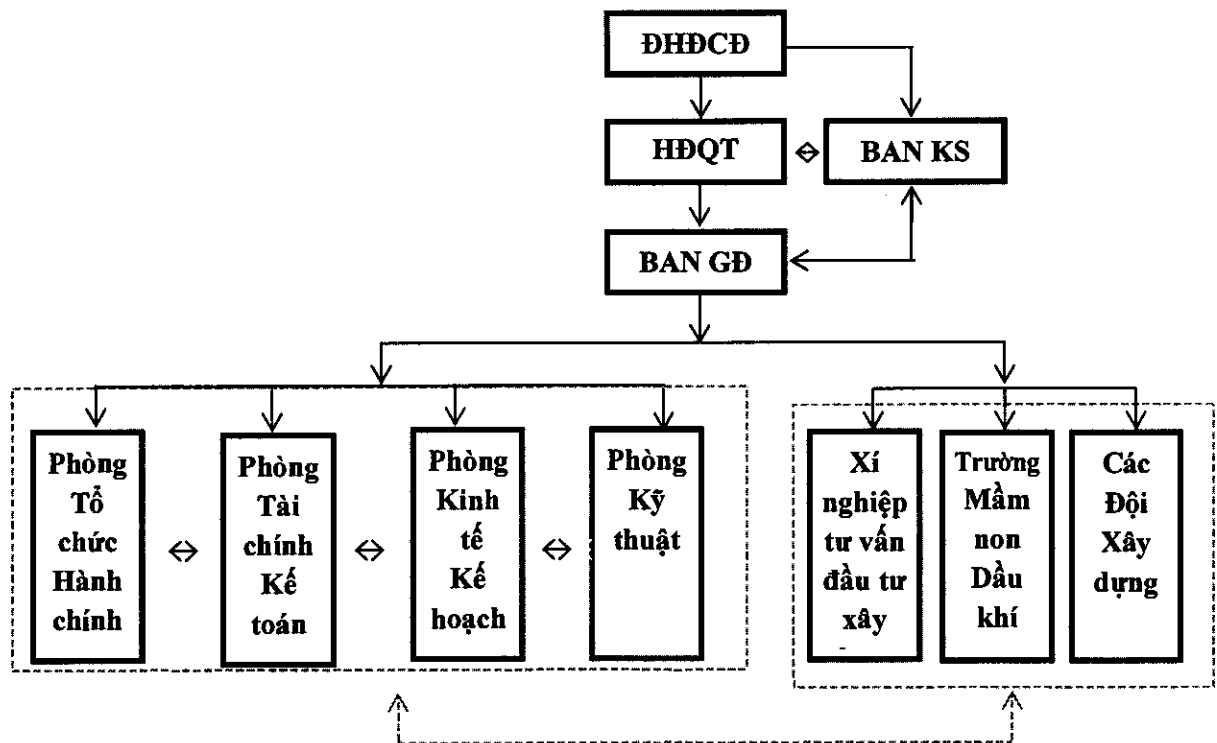
4. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý:

Công ty cổ phần Phát triển đô thị Dầu khí được tổ chức và hoạt động theo:

- Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005 và có hiệu lực từ ngày 01/07/2006 và các văn bản quy định pháp luật khác.
- Điều lệ của Công ty cổ phần Phát triển Đô thị Dầu khí được Đại hội đồng cổ đông sửa đổi, bổ sung lần thứ 7 thông qua ngày 10/10/2013.



Mô hình tổ chức của PVC-Mekong trong năm 2014 được khái quát bằng sơ đồ dưới đây:



Bộ máy hoạt động của Công ty hiện nay bao gồm:

*** Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông có quyền thảo luận và thông qua: Báo cáo tài chính hàng năm; Báo cáo của Ban kiểm soát; Báo cáo của Hội đồng quản trị; Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty; Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty; Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty; Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

*** Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có 05 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ Hội đồng quản trị là 05 năm, nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm. Hội đồng quản trị có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Các quyền và nhiệm vụ cụ thể của Hội đồng quản trị được quy định trong Luật doanh nghiệp, Điều lệ và các Quy chế của Công ty.

*** Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát của Công ty gồm 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá 05 năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện

các nhiệm vụ được giao. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều 123 Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

* Ban Giám đốc

Ban Giám đốc của Công ty gồm 03 người: Giám đốc và 02 Phó giám đốc (thời điểm 31/12/2014). Nhiệm kỳ không quá 05 năm và có thể được tái bổ nhiệm.

Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Phó Giám đốc giúp việc cho Giám đốc trong từng lĩnh vực cụ thể và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về các nội dung công việc được Giám đốc phân công.

* Các Phòng chức năng trong Công ty

- **Phòng Tổ chức hành chính:** Tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty (gọi tắt là Lãnh đạo Công ty) trong công tác tổ chức, phát triển nguồn nhân lực, công tác hành chính, quản trị, truyền thông và công nghệ thông tin của Công ty.

- **Phòng Tài chính kế toán:** Tham mưu, giúp việc cho Lãnh đạo Công ty trong việc tổ chức, thực hiện công tác tài chính, kế toán, thống kê trong toàn Công ty đúng quy định về quản lý kinh tế tài chính của Nhà nước.

- **Phòng Kinh tế kế hoạch:** Tham mưu, giúp việc cho Lãnh đạo Công ty trong công tác kế hoạch; quản lý đầu thầu; công tác phát triển thị trường, quản lý thương hiệu; công tác đầu tư, thực hiện công tác quản lý đầu thầu mua sắm thiết bị, vật tư cung ứng trực tiếp cho các công trình;

- **Phòng Kỹ thuật:** Tham mưu, giúp việc cho Lãnh đạo Công ty trong công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng, kỹ thuật thi công, công tác an toàn theo các quy định của Nhà nước, quản lý máy móc thiết bị thi công.

* Các Đơn vị trực thuộc Công ty

- **Xí nghiệp Tư vấn đầu tư và xây dựng:** Tư vấn lập hồ sơ thiết kế quy hoạch xây dựng và thiết kế đô thị; Tư vấn đầu tư xây dựng; Kiểm định chất lượng công trình; Tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường; Tư vấn về định giá xây dựng công trình, lập định mức, đơn giá xây dựng công trình; Chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình; Liên doanh liên kết với các đối tác trong và ngoài nước thuộc lĩnh vực hoạt động của Công ty.

- **Các Đội Xây dựng:** gồm 12 đội xây dựng chuyên thi công xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật đô thị - nông thôn,...

- **Trường Mầm non Dầu khí:** Là đơn vị trực thuộc Công ty, có trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em; chủ yếu là các con em của cán bộ công nhân viên trong ngành Dầu khí, công tác tại Cà Mau.



5. Định hướng phát triển

- Tập trung vào ngành sản xuất kinh doanh chính là: tư vấn đầu tư xây dựng, xây lắp công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp (kè, cảng, giao thông, kênh thoát nước, bãi xi, cấp nước, cấp điện, thoát nước, cây xanh, chiếu sáng, hệ thống xử lý nước thải,...).

- Chủ động tìm kiếm nguồn công việc có nguồn vốn ổn định từ các địa phương; trọng tâm là các công trình có nguồn vốn từ các Tổng công ty trong ngành dầu khí như Tổng công Phân bón và Hóa chất Dầu khí (PVFCCo), Công ty TNHH MTV Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC), Tổng công ty Điện lực Dầu khí (PVPower), Tổng công ty Khí Việt Nam (PVGas), Liên doanh Vietsovpetro (VSP), Ban quản lý dự án Điện lực Dầu khí Long Phú, Ban quản lý dự án Điện lực Dầu khí Sông Hậu,...

6. Các rủi ro:

- Thị trường bất động sản khó khăn làm cho việc thoái vốn các dự án Tòa nhà Bạc Liêu Tower, khu đất 1ha tại khu dân cư Hưng Phú - Cần Thơ không thuận lợi.

- PVC-Mekong đã sử dụng vốn lưu động ngắn hạn và vốn vay ngắn hạn để đầu tư bất động sản cụ thể là dự án Bạc Liêu Tower, khu đất 1ha tại khu dân cư Hưng Phú - Cần Thơ dẫn đến Công ty gặp khó khăn trong cân đối tài chính, dòng tiền.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Bảng 02: Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2014.

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2014 ⁽¹⁾	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ so sánh (%)	
						Thực hiện 2014/ Kế hoạch 2014	Thực hiện 2014/ Thực hiện 2013
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7=6/5)	(8=6/4)
1	Tổng giá trị sản lượng	Tỷ đồng	123,78	120,00	125,25	104,38	101,19
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	115,16	96,00	128,95	134,32	111,97
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(122,24)	-	(28,16)	-	-
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	(124,43)	-	(28,16)	-	-
5	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	2,50	10,00	3,24	32,40	129,60
6	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	5,42	6,70	5,33	79,55	98,34
7	Tổng giá trị thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	1,02	0,80	0,34	42,50	33,33
8	Tỷ lệ chia cổ tức	%	0	0	0	-	-

⁽¹⁾ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty phê duyệt tại Nghị quyết số 61/NQ-DHĐCD ngày 09/5/2014.

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1. Cơ cấu Ban điều hành tại 31/12/2014:

Bảng 03: Cơ cấu nhân sự Ban điều hành tại 31/12/2014

Stt	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
I.	BAN GIÁM ĐỐC		
1.	Trần Quốc Huy	Giám đốc	
2.	Lê Sanh Thành	Phó Giám đốc	
3.	Trần Tuấn Khanh	Phó Giám đốc	
II.	KẾ TOÁN TRƯỞNG		
1.	Phan Quốc Phương	Kế toán trưởng	

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành trong năm 2014:

- Ngày 01/7/2014 bổ nhiệm vị trí Phó Giám đốc đối với ông Lê Sanh Thành theo Quyết định số 94/QĐ-HĐQT-ĐTDK;

- Ngày 09/9/2014 bổ nhiệm vị trí Phó Giám đốc đối với ông Trần Tuấn Khanh theo Quyết định số 124/QĐ-HĐQT-ĐTDK;

- Ngày 18/9/2014 miễn nhiệm vị trí Phó Giám đốc đối với ông Hoàng Ngọc Suân theo Quyết định số 127/QĐ-HĐQT-ĐTDK;

2.3. Số lượng cán bộ công nhân viên:

Bảng 04. Số lượng lao động qua các năm

NỘI DUNG	Đơn vị tính	2012	2013	2014
Tổng số lao động bình quân năm	Người	441	173	144
Tiền lương bình quân	Tr.đồng/ng/tháng	6,72	5,42	5,33

Năm 2014, mặc dù Công ty gặp nhiều khó khăn về tài chính nhưng vẫn thực hiện việc chi trả tiền lương và các chế độ chính sách cho CBCNV và người lao động đầy đủ và đúng quy định.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

3.1. Các khoản đầu tư:

Trong năm 2014, PVC-Mekong không thực hiện đầu tư các dự án dân dụng, bất động sản mà chỉ thực hiện một phần chi phí sửa chữa máy móc thiết bị để phục vụ thi công công trình khi thật sự cần thiết. Đối với giải ngân đầu tư, PVC-Mekong tiếp tục giải ngân phần giá trị còn lại của các dự án đã đầu tư hoàn thành bằng nguồn vốn chủ sở hữu.

PVC-Mekong luôn chấp hành và thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý và chế độ báo cáo định kỳ về công tác đầu tư theo đúng quy định.

3.2. Các công ty con, công ty liên kết: không có.

4. Tình hình tài chính:

4.1. Tình hình tài chính:

Bảng 05: Một số chỉ tiêu tài chính năm 2014

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2013	Thực hiện năm 2014	Thực hiện 2014/ Thực hiện 2013
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Tổng giá trị sản lượng	Tỷ đồng	123,78	125,25	101,19
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	115,16	128,95	111,97
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(122,24)	(28,16)	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	(124,43)	(28,16)	
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	0	0	

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Bảng 06: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2013	Năm 2014
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
1.1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,04	0,94
1.2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,22	0,19
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
2.1	Hệ số nợ / Tổng tài sản	%	91,17	98,98
2.2	Hệ số nợ / Vốn chủ sở hữu	%	1.032,22	9.712
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
3.1	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	0,71	0,48
3.2	Doanh thu thuần / Tổng tài sản bình quân	%	25,57	34,46
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
4.1	Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	(108,19)	(23,53)
4.2	Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu bình quân	%	(132,63)	(682,87)
4.3	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	(34,78)	(8,33)
4.4	Tỷ suất lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	%	(53,66)	(23,53)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

Số lượng cổ phần của Công ty hiện tại là 28.068.900 cổ phần. Trong đó:

- Cổ phần thường: 28.068.900 cổ phần;
- Cổ phần ưu đãi: không.

5.2. Cơ cấu cổ đông:

Bảng 07: Cơ cấu cổ đông tại 31/12/2014

Cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1. Tổng vốn chủ sở hữu	28.068.900	100,00
- Cổ đông sáng lập	15.255.000	54,35
- Cổ đông sở hữu trên 5%	11.820.200	42,11
- Cổ đông nắm giữ từ 1% đến 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	0	0
- Cổ đông nắm giữ từ dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	9.937.000	3,54
2. Cơ cấu cổ đông	28.068.900	100,00
- Cổ đông là tổ chức	26.820.200	95,55
- Cổ đông là cá nhân	998.700	3,56
- Cổ đông nhà nước	250.000	0,89
- Cổ đông nước ngoài	0	0

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2014, vốn điều lệ của Công ty không có sự thay đổi, giá trị là 280.689.000.000 đồng (Hai trăm tám mươi tỷ, sáu trăm tám mươi chín triệu đồng)

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh:

1.1. Đặc điểm tình hình:

Sau hai năm Chính phủ nỗ lực thiết lập sự ổn định kinh tế vĩ mô và kiểm chế thành công lạm phát, tình hình nền kinh tế nước ta trong năm 2014 đã có những chuyển biến tích cực, CPI tiếp tục được kiểm chế ở mức thấp, các chỉ số xuất khẩu, sản xuất công nghiệp tăng cao so với cùng kỳ, hàng tồn kho giảm, vốn ODA và FDI thực hiện tiếp tục tăng so với cùng kỳ, tình hình thị trường bất động sản có những dấu hiệu dần ấm lên,... Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn đối với các công ty hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, bất động sản khi lượng tồn kho bất động sản còn

cao, nhiều công trình, dự án chưa được triển khai, khả năng tiếp cận vốn ngân hàng còn gặp nhiều khó khăn.

Việc giảm đầu tư công, chính sách tiền tệ chặt chẽ đã góp phần kiềm chế lạm phát, ổn định vĩ mô nhưng cũng để lại hệ quả là làm cho doanh nghiệp gặp khó khăn, nhất là các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Mặc dù các ngân hàng đã kéo giảm lãi suất cho vay nhưng vẫn chưa đạt được hiệu quả vì việc triển khai vẫn còn chậm, lãi suất vẫn còn ở mức cao, ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận vốn và hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong nước nói chung và Công ty Cổ phần Phát triển đô thị Dầu khí (PVC-Mekong) nói riêng.

Với thực trạng như trên đã tác động và ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Theo đó, PVC-Mekong đã tổ chức rà soát, bố trí, sắp xếp lại nhân sự tại các phòng chuyên môn cho phù hợp để tinh gọn bộ máy quản lý nhưng vẫn đảm bảo được nguồn nhân lực để phục vụ sản xuất kinh doanh, đồng thời xây dựng và triển khai thực hiện các biện pháp cụ thể nhằm giảm thiểu tối đa các rủi ro, kiểm soát các hoạt động doanh nghiệp để vượt qua giai đoạn khó khăn.

Trong năm 2014, PVC-Mekong đã làm được một số sự kiện nổi bật và những việc chưa thực hiện được theo kế hoạch, cụ thể là:

** Những việc đã làm được:*

- Tập đoàn có chủ trương về việc tiếp nhận lại tòa nhà Bạc Liêu Tower tại Thông báo số 8029/TB-DKVN ngày 17/11/2014 của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc đề nghị PVGas lập phương án xử lý tiếp nhận lại để hỗ trợ PVC-Mekong và PVC.

- Tổng Công ty Khí Việt Nam đã có công văn số 493/KVN-HĐQT ngày 24/3/2015 gửi Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc đề xuất phương án xử lý tiếp nhận lại Bạc Liêu.

- Được sự hỗ trợ của Tổng công ty PVC, PVFCCo, PVGas, PVCFC, Liên doanh Vietsovpetro,... PVC-Mekong có được những công việc mới trong năm 2014.

- Công tác thu hồi công nợ là một trong những mục tiêu trọng tâm trong năm 2014 của PVC-Mekong với nhiều giải pháp linh hoạt, quyết liệt thực hiện đến nay đạt được kết quả khá cao đạt 60% (26,8 tỷ/44,5 tỷ đồng).

- Đã sắp xếp lại nhân sự, giảm định biên theo hướng tinh gọn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu SXKD phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty. Bên cạnh đó, PVC-Mekong đã hợp tác với Công ty TNHH Toyo Việt Nam (TVC) từng bước đào tạo đội ngũ nhân sự chuyên sâu và mở rộng các nguồn công việc.

** Những công việc chưa hoàn thành:*

- Khu đất Hưng Phú 1 vẫn chưa có đối tác quan tâm dù PVC-Mekong đã nỗ lực các phương án để chuyển nhượng khu đất trên.

- Chưa tìm được giải pháp và đối tác hợp tác đầu tư khu đất 10 ha tại Khu Công nghiệp Khí-Điện-Đạm Cà Mau.

- Lợi nhuận gộp từ các công trình vẫn không đủ để bù đắp được chi phí quản lý của Công ty. Nguyên nhân do giữ lại nhân sự xử lý những công việc tồn đọng trước đó và lực lượng đấu thầu chuẩn bị cho công việc trong thời gian sắp tới.

- Công tác thu hồi công nợ đạt được kết quả khá cao, nhưng vẫn còn lại một số công trình chưa thu hồi được với tổng giá trị còn lại phải thu là 18,03 tỷ đồng, cụ thể các công trình sau:

- + Bờ kè TTĐL Dầu khí Long Phú 1- Sông Hậu;
- + Nhà máy chế tạo ống thép thuộc Khu công nghiệp Soài Rạp, tỉnh Tiền Giang;
- + Phòng Thí nghiệm, kho, xưởng sửa chữa, gia cố móng đỡ và trụ neo cầu quay tại cảng thuộc Nhà máy chế tạo ống thép;
- + Cụm máy nén PM3 thuộc dự án Nhà máy xử lý khí Cà Mau;
- + Nâng cấp, xây dựng công trình Khu văn hóa Bình Tiên, tỉnh Bến Tre.

1.2. Đánh giá tình hình thực hiện một số chỉ tiêu

Về giá trị sản lượng: Tổng giá trị sản lượng thực hiện năm 2014 là 125,25 tỷ đồng, đạt 104,38% kế hoạch, tăng 1,19% so cùng kỳ năm 2013.

Về doanh thu: Doanh thu thực hiện năm 2014 là 128,95 tỷ đồng, đạt 134,32% kế hoạch, tăng 11,97% so với cùng kỳ năm 2013.

Về giá trị thực hiện đầu tư: Giá trị thực hiện năm 2014 là 0,34 tỷ đồng, đạt 42,50% kế hoạch, giảm 66,67% so cùng kỳ năm 2013.

Về thu nhập bình quân: Thu nhập bình quân năm 2014 là 5,33 triệu đồng/người/tháng, đạt 79,55% kế hoạch và giảm 1,66% so cùng kỳ năm 2013.

Về lợi nhuận:

1. Doanh thu từ hoạt động SXKD:	119,66 tỷ đồng;
2. Chi phí giá vốn:	123,70 tỷ đồng;
3. Lợi nhuận gộp từ hoạt động SXKD (1) - (2):	(4,04) tỷ đồng;
4. Doanh thu khác:	9,29 tỷ đồng;
5. Chi phí khác:	5,09 tỷ đồng;
6. Lợi nhuận khác (4) - (5):	4,20 tỷ đồng;
7. Chi phí hoạt động tài chính:	14,66 tỷ đồng;
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp:	10,14 tỷ đồng;
9. Chi phí khấu hao máy móc không sử dụng:	3,52 tỷ đồng;
10. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (3)+(6)-(7)-(8)-(9):	(28,16) tỷ đồng.

Lợi nhuận gộp từ hoạt động sản xuất kinh doanh bị âm là do các nguyên nhân:

+ Một số công trình thực hiện từ năm 2012, 2013 được quyết toán trong năm 2014 có giá vốn cao hơn so với doanh thu. Điều này là do chi phí khấu hao máy, thiết bị thi công được phân bổ cho từng công trình theo sản lượng thực tế từ các năm trước

chuyển sang là khá lớn. Trong khi đó, sản lượng trong kỳ không nhiều làm cho chi phí này bị đẩy lên cao làm tăng giá thành sản phẩm.

+ Việc tập trung vốn đầu tư vào dự án Bạc Liêu Tower dẫn đến thiếu hụt nguồn tiền để triển khai thi công các công trình, khi đó vay ngắn hạn Ngân hàng là giải pháp bắt buộc. Vì vậy, chi phí lãi vay vốn hóa vào công trình quá lớn cũng là một nguyên nhân làm cho lợi nhuận gộp giảm.

Từ đầu năm 2014, Công ty đã áp dụng phương pháp tính khấu hao cho phù hợp với thực tế, những máy móc thiết bị thi công không phục vụ trực tiếp vào công trình sẽ được đưa vào chi phí khác mà không tính vào chi phí giá vốn công trình. Bên cạnh đó, chi phí lãi vay sẽ được hạch toán vào chi phí tài chính chứ không vốn hóa vào công trình như trước. Như vậy sẽ phản ánh đúng đắn về lợi nhuận gộp của từng công trình. Khi áp dụng phương pháp tính giá thành này, lợi nhuận gộp trung bình của các công trình thi công đạt khoảng 6% trên doanh thu thực hiện.

- Trong năm 2014, PVC-Mekong đã rất quyết liệt trong việc tăng cường hiệu quả quản lý doanh nghiệp. Đồng thời, Ban lãnh đạo Công ty đã ra Chỉ thị số 379/CT-ĐTK ngày 18/4/2014 về thực hành triệt để tiết kiệm, chống lãng phí thất thoát và được tuyên truyền rộng rãi cho cán bộ công nhân viên công ty áp dụng. Chi phí quản lý trong năm 2014 giảm hơn 34% so với 2013 (10,14 tỷ/15,50 tỷ đồng).

- Doanh thu khác 9,29 tỷ đồng (4) chủ yếu là do thanh lý, nhượng bán các tài sản, máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ không mang lại hiệu quả cao hoặc đã hư hỏng không sử dụng được. Lợi nhuận từ việc bán các tài sản thanh lý từ đầu năm đến ngày 31/12/2014 là: 4,01 tỷ đồng.

- Chi phí hoạt động tài chính (7) trong năm 2014 là 14,66 tỷ đồng chủ yếu là lãi vay ngắn hạn và chi phí khấu hao máy móc thiết bị không phục vụ cho công trình (9) là 3,52 tỷ đồng. Đây là 2 khoản chi phí bất khả kháng và ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Hiện tại, PVC-Mekong đang tìm mọi biện pháp để đàm phán với Ngân hàng để giảm lãi vay.

1.3. Đánh giá công tác sản xuất kinh doanh 2014

Công tác thi công xây lắp:

* Trong năm 2014, Công ty đã tập trung thực hiện thi công một số công trình/dự án sau:

Khởi lớp học Trường THPT chuyên Bến Tre; Đường Thới Thuận-Thạnh Lộc; Hội trường, thư viện, lưu trữ, phòng truyền thông, hội thảo chuyên ngành thuộc Nhà Máy Đạm Phú Mỹ; Kè bờ, bến xếp dỡ hàng hóa, đường nội bộ, cống, tường rào, nhà bảo vệ và bảo hiểm công trình Kho Tiền Giang; Thi công xây dựng và đảm bảo an toàn giao thông đường thủy DA Mái che mưa cho hệ thống xuất sản phẩm tại Nhà máy đạm Cà Mau; Cải tạo nhà làm việc 3 tầng tại căn cứ tổng hợp trên bờ - XN Khai thác các Tòa nhà văn phòng làm việc và các công trình phi sản xuất - Vietsovpetro; Thi công xây lắp và cung cấp lắp đặt thiết bị công trình Nhà văn phòng XN Vận tải Ô tô - Vietsovpetro; Xưởng sản xuất UFC85/Formaldehyde tại nhà máy Đạm Phú Mỹ; Trường tiểu học Châu Hưng A (đg 2); Mở rộng phòng Khám đa khoa khu vực Khánh

An, huyện U Minh. Các công trình được thi công đều đạt tiến độ đề ra và đảm bảo chất lượng theo yêu cầu thiết kế.

* Về quản lý chất lượng, công tác an toàn lao động và vệ sinh môi trường tại công trường thi công:

Công ty đã áp dụng các quy trình thuộc hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008, quản lý môi trường ISO 14001:2004 và quản lý an toàn sức khỏe nghề nghiệp OHSAS 18001:2007, qua đó góp phần nâng cao chất lượng Công trình; an toàn trong thi công, sức khỏe của cán bộ, công nhân trên công trình được đảm bảo, công tác quản lý chất lượng, công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường trong các công trình.

Công tác đầu tư:

Trong năm 2014, PVC-Mekong không thực hiện đầu tư các dự án dân dụng, bất động sản mà chỉ thực hiện một phần chi phí sửa chữa máy móc thiết bị để phục vụ thi công công trình khi thật sự cần thiết. Đối với giải ngân đầu tư, PVC-Mekong tiếp tục giải ngân phần giá trị còn lại của các dự án đã đầu tư hoàn thành bằng nguồn vốn chủ sở hữu.

PVC-Mekong luôn chấp hành và thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý và chế độ báo cáo định kỳ về công tác đầu tư theo đúng quy định.

Công tác tiếp thị đấu thầu:

Công ty đã thực hiện tiếp thị, tham gia đấu thầu và trúng thầu một số công trình, cụ thể như sau:

- Thi công Xây dựng Kè bờ bến xếp dỡ hàng hóa, đường nội bộ, cống, tường rào, nhà bảo vệ thuộc dự án Công trình Kho tiền Giang: 12,33 tỷ đồng.

- Xây dựng, lắp đặt thiết bị, nội ngoại thất công trình, thí nghiệm cọc thuộc dự án Đầu tư xây dựng bổ sung hạng mục: Hội trường, thư viện, lưu trữ, phòng truyền thống, hội thảo chuyên ngành thuộc Nhà máy đạm Phú Mỹ: 46,43 tỷ đồng.

- Thi công xây dựng và đảm bảo an toàn giao thông đường thủy thuộc dự án Đầu tư xây dựng Mái che mưa cho hệ thống xuất sản phẩm tại Nhà máy Đạm Cà Mau: 52,70 tỷ đồng. Công ty đã liên danh với Công ty TNHH Nhà thép tiền chế ATAD tham gia đấu thầu công trình, trong đó phạm vi công việc Công ty nhận thi công khoảng: 20,99 tỷ đồng.

- Thi công xây dựng và cung cấp lắp đặt thiết bị công trình Nhà văn phòng Xí nghiệp Vận tải Ô tô - Vietsovpetro thuộc dự án Nhà văn phòng Xí nghiệp Vận tải Ô tô - Vietsovpetro: 40,29 tỷ đồng.

Tình hình thực hiện các hợp đồng:

Các công trình PVC-Mekong triển khai thi công trong năm 2014 đều đạt tiến độ so với điều khoản hợp đồng và đảm bảo chất lượng công trình.

Công tác tài chính - kế toán:

+ Về công tác tài chính:



- PVC-Mekong chấp hành nghiêm chỉnh và tuân thủ thực hiện các chế độ, chính sách tài chính theo quy định. Công tác lập Báo cáo tài chính được thực hiện kịp thời, đúng theo yêu cầu của Tổng công ty PVC và quy định pháp luật hiện hành. Các Báo cáo tài chính định kỳ 6 tháng và hàng năm đều được đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm tra và soát xét kịp thời theo quy định.

+ Về công tác kế toán, tài vụ:

- Công tác hạch toán kế toán luôn được Công ty quan tâm và chỉ đạo bộ phận chuyên môn thực hiện đúng theo các chuẩn mực, chế độ, chính sách kế toán theo quy định hiện hành.

- Thường xuyên tổ chức các đợt kiểm tra tài chính, kế toán tại các đơn vị trực thuộc, đảm bảo các đơn vị thực hiện đúng các chế độ kế toán, hạch toán kịp thời các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh tại các đơn vị.

Công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp; lao động, đào tạo và khoa học công nghệ:

- Thực hiện chủ trương tái cấu trúc doanh nghiệp theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị Tổng Công ty PVC, năm 2014 PVC-Mekong đã tập trung sắp xếp kiện toàn bộ máy tổ chức, nhân sự; sắp xếp lại các Phòng chuyên môn Công ty theo hướng tinh gọn, hiệu quả, cụ thể: các phòng chuyên môn đã giảm từ 6 phòng còn 4 phòng, từ 3 xí nghiệp giảm còn 1 xí nghiệp. Hiện nay tổ chức bộ máy của Công ty bao gồm các đơn vị: 4 phòng chuyên môn, 1 xí nghiệp, các Đội xây dựng và Trường Mầm non Dầu khí.

- Về tinh giản biên chế: Công ty chỉ giữ lại cán bộ khung và lực lượng lao động nòng cốt để phục vụ cho việc thi công các công trình/dự án dự kiến ký kết hợp đồng trong năm 2014; thực hiện giải quyết chính sách cho CBCNV nghỉ không hưởng lương và tạo điều kiện cho CBCNV chuyển công tác, tìm việc làm mới. Các giải pháp trên với mục tiêu là cắt giảm và tiết kiệm tối đa chi phí tiền lương, quản lý, chi phí điện, nước, văn phòng phẩm,....

- Quan tâm công tác quy hoạch, lựa chọn người có năng lực, phẩm chất, kinh nghiệm để bố trí vào những vị trí quan trọng; đồng thời phân công, phân nhiệm cụ thể cho từng đồng chí trong Ban lãnh đạo Công ty.

- Tổng số lao động toàn Công ty đến thời điểm cuối năm 2014 có 144 người, trong đó bộ phận lao động gián tiếp tại văn phòng của Công ty là 48 người còn lại là lao động trực tiếp.

- Năm 2014, lương của CBCNV mặc dù không đạt theo kế hoạch được duyệt nhưng việc chi trả tiền lương và các chế độ chính sách cho CBCNV đầy đủ và đúng quy định, tạo sự yên tâm cho CBCNV trong công tác, làm việc.

Năm 2014, Công ty đã tổ chức đào tạo và đưa đi đào tạo 463 lượt người của các khóa đào tạo khác nhau. Lĩnh vực đào tạo chủ yếu về nghiệp vụ: tập huấn về an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, giám sát, đấu thầu, kế toán và một số nghiệp vụ khác. Đối tượng được đào tạo đã tiếp cận những kiến thức mới, cập nhật các chế độ, chính sách hiện hành phục vụ tốt công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Riêng đối với các chương trình đào tạo nội bộ, Công ty đã xem xét

lựa chọn kỹ các cơ sở đào tạo và nội dung chương trình khóa đào tạo, nhất là lựa chọn đối tượng giảng viên có kinh nghiệm thực tiễn và khả năng truyền đạt tốt. Từ đó, đã giúp cho học viên, cán bộ công nhân viên Công ty vận dụng khá tốt những kiến thức đã học vào thực tiễn công tác.

Về khoa học công nghệ:

- Thường xuyên cập nhật kiến thức, tri thức mới về đầu tư hệ thống truyền thông, an ninh, công nghệ mới để phục vụ công tác điều hành và nghiệp vụ chuyên môn.

- Công ty đã áp dụng các quy trình thuộc hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008, quản lý môi trường ISO 14001:2004 và quản lý an toàn sức khỏe nghề nghiệp OHSAS 18001:2007, qua đó góp phần nâng cao chất lượng Công trình; an toàn trong thi công, sức khỏe của cán bộ, công nhân trên công trình được đảm bảo.

Công tác an sinh xã hội:

Công tác an sinh xã hội được quan tâm thực hiện, tập trung chăm lo cho gia đình cán bộ, công nhân viên của Công ty có hoàn cảnh khó khăn, thăm hỏi gia đình chính sách có công với cách mạng; đồng thời tổ chức cho CBCNV làm thêm ngày nghỉ để ủng hộ chương trình an sinh xã hội của Tổng công ty PVC.

2. Kế hoạch năm 2015

2.1. Một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu của kế hoạch năm 2015:

Bảng 08: Một số chỉ tiêu kế hoạch 2015

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2015	Ghi chú
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(10)</i>
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	280,69	
2	Tổng giá trị sản lượng	Tỷ đồng	492,00	
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	453,00	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-	
5	Các khoản nộp NSNN	Tỷ đồng	16,00	
6	Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/th	6,50	

PVC-Mekong xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, cũng như các giải pháp để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh 2015 như sau:

2.2. Nhiệm vụ trọng tâm:

- Tăng cường công tác thu hồi công nợ, thanh/quyết toán các công trình đã hoàn thành công tác thi công và đang còn giá trị dở dang;

- Xây dựng lực lượng chuyên nghiệp về đấu thầu để tham gia đấu thầu các công trình, dự án trong ngành và ngoài ngành. Tích cực tranh thủ sự ủng hộ của lãnh đạo Tập đoàn Dầu khí, Tổng công ty PVC, PVFCCo và các đối tác để được thi công các

công trình của ngành Dầu khí. Mở rộng quan hệ với các đối tác, với các tỉnh/thành phố trên địa bàn để tạo mối quan hệ và cơ chế tìm ra nguồn việc.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực sẵn có để phục vụ hoạt động SXKD; sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, đổi mới mô hình hoạt động của các Đội xây dựng, các đơn vị dịch vụ để SXKD có hiệu quả; thực hành tiết kiệm chống lãng phí; tiếp tục thoái vốn khỏi các lĩnh vực kinh doanh kém hiệu quả.

- Thực hiện chỉ đạo của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tại Thông báo số 8029/TB-DKVN ngày 17/11/2014, phối hợp chặt chẽ với Tổng công ty PVC và PVGas để đẩy nhanh việc chuyển giao Tòa nhà Bạc Liêu Tower cho PVGas.

2.3. Các giải pháp:

Trên cơ sở các nhiệm vụ và chỉ tiêu kế hoạch nêu trên, PVC-Mekong đề ra giải pháp triển khai thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 cụ thể như sau:

Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và cơ cấu tổ chức quản lý:

- Yếu tố nhân lực đóng vai trò quan trọng đối với khả năng thực hiện thành công chiến lược phát triển của Công ty đề ra. Vì vậy, PVC-Mekong tiếp tục củng cố sắp xếp lại tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, tạo sự linh hoạt, chủ động cho các bộ phận, đơn vị trong Công ty, để nâng cao hiệu quả hoạt động;

- Khuyến khích đội ngũ cán bộ chuyên môn chủ động, tích cực nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ trong lĩnh vực mình phụ trách, rèn luyện, nâng cao các kỹ năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm của từng cán bộ, công nhân viên; đổi mới phương thức quản trị, áp dụng khoa học công nghệ trong công tác thi công; từng bước xây dựng, phát triển nguồn nhân lực về cơ khí để tham gia vào lĩnh vực cơ khí lắp đặt, chế tạo thiết bị dầu khí, phát triển căn cứ dịch vụ;

- Tiếp tục duy trì, đảm bảo chất lượng, tiến độ, an toàn tại các công trình để giữ vững uy tín và tạo thương hiệu cho Công ty; Phải nâng cao năng lực thi công và chất lượng thi công các công trình theo thời gian;

- Áp dụng các giải pháp quản lý dự án theo đường cong S curve.

Giải pháp nâng cao năng lực quản trị tài chính/kế toán:

- Công tác quản trị tài chính doanh nghiệp: Phải tập trung đánh giá khả năng huy động vốn và hiệu quả sử dụng vốn, đảm bảo đúng mục đích, tránh thất thoát lãng phí;

- Công tác quản lý kế toán và tài chính: Hệ thống tài chính, kế toán luôn đánh giá các chỉ tiêu tài chính trong từng giai đoạn, nhằm xác định kết quả kinh doanh để điều chỉnh kịp thời các nguồn tài chính cho từng công trình dự án. Đồng thời, phải tham gia quản lý chi phí trong giá thành sản phẩm, cố gắng giảm thiểu các chi phí về tài chính để mang lại hiệu quả cao;

- Công tác quản lý vốn và thu hồi công nợ: PVC-Mekong tập trung quyết liệt công tác thu hồi vốn và công nợ để cải thiện tình hình tài chính Công ty;

- Quản lý dòng tiền: Để đảm bảo tính hiệu quả trong quản lý dòng tiền, tất cả các dòng tiền thu/tạm ứng các công trình sẽ được đảm bảo cho việc thanh toán vật tư/thầu phụ, thanh toán nợ thuế phát sinh cho công trình, lương, các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế;

- Duy trì kiểm soát: Bên cạnh các công tác tài chính kế toán đang thực hiện, trọng tâm năm 2015 ngoài sản xuất kinh doanh đòi hỏi Công ty cần duy trì kiểm soát trong

công tác tài chính kế toán, đặc biệt trong việc kiểm soát các chi phí, dòng tiền nhằm tránh tình trạng thất thoát, thua lỗ do các nguyên nhân chủ quan.

Liên danh liên kết, phát triển thị trường:

- Thị trường chủ yếu của Công ty vẫn là thị trường trong ngành, tiếp tục duy trì phần thị trường sẵn có, chủ động tìm kiếm nguồn công việc có nguồn vốn ổn định tại địa bàn khu vực đồng bằng Sông Cửu Long, từng bước mở rộng thêm nguồn công việc.

- Ký thỏa thuận hợp tác với nhiều đối tác chiến lược nước ngoài và trong nước có thương hiệu để cùng nhau tìm kiếm nguồn việc như: Toyo, ATAD, Lilama...

Các giải pháp khác:

Tiếp tục bám sát và phối hợp làm việc với UBND tỉnh Bạc Liêu đưa ra cụ thể phương án, trình Tập đoàn Dầu khí Việt Nam phê duyệt và chỉ đạo các đơn vị có liên quan thực hiện việc chuyển giao tòa nhà trong thời gian sớm nhất (Quý II/2015).

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Tình hình hoạt động năm 2014

Về công tác tổ chức, nhân sự:

Đầu năm 2014, Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên hoạt động chuyên trách, 04 thành viên kiêm nhiệm, cụ thể như sau:

- | | |
|-----------------------|---------------------------------------|
| - Ông Võ Văn Hạng | - Chủ tịch HĐQT; |
| - Ông Trần Quốc Huy | - Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty; |
| - Ông Hoàng Ngọc Suân | - Ủy viên HĐQT kiêm Phó giám đốc; |
| - Ông Phí Ngọc Khánh | - Ủy viên HĐQT; |
| - Ông Nguyễn Văn Ánh | - Ủy viên HĐQT. |

Trong năm 2014, HĐQT Công ty đã thống nhất cho ông Hoàng Ngọc Suân thôi giữ chức Ủy viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty để nghỉ hưu theo nguyện vọng cá nhân, đồng thời nhằm đáp ứng yêu cầu bổ sung nhân sự cho Ban điều hành Công ty, HĐQT đã thống nhất bổ nhiệm ông Lê Sanh Thành và ông Trần Tuấn Khanh giữ chức Phó giám đốc Công ty. Đến tháng 02/2015, HĐQT đã cho ông Trần Tuấn Khanh thôi giữ chức Phó giám đốc Công ty để chuyển công tác theo nguyện vọng cá nhân.

Trong công tác nhân sự, HĐQT quan tâm chỉ đạo sát sao công tác bố trí cán bộ lãnh đạo quản lý cũng như điều động, sắp xếp, bố trí cán bộ nhân viên trên tinh thần đảm bảo sử dụng nguồn nhân lực một cách khoa học, hiệu quả, phù hợp với trình độ chuyên môn nghiệp vụ và sở trường công tác, đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.

Về công tác ban hành các quy chế, quy định của Công ty:

Năm 2014, HĐQT đã thông qua sửa đổi, bổ sung 02 quy chế, gồm: Quy chế tuyển dụng, đào tạo nguồn nhân lực và Quy chế trả lương của Công ty; HĐQT phối hợp với Đảng ủy Công ty ban hành Quy chế về quản lý cán bộ trong Công ty, từng bước góp phần hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định nội bộ, phù hợp với các văn bản pháp luật có liên quan và tình hình hoạt động của Công ty nhằm tạo hành lang pháp lý vững chắc cho việc triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng quy định pháp luật và chiến lược phát triển Công ty.

Công tác chỉ đạo, giám sát của HĐQT:

HĐQT thường xuyên nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty và có chủ trương chỉ đạo kịp thời đối với các mặt hoạt động của Công ty thông qua các cuộc họp HĐQT thường kỳ hoặc thông qua việc lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản. Năm 2014, HĐQT đã ban hành 44 nghị quyết, quyết định để chỉ đạo và tổ chức 04 cuộc họp định kỳ theo quy định để thảo luận và thông qua các vấn đề quan trọng của Công ty.

Hoạt động chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với công tác quản lý, điều hành của Ban giám đốc Công ty được thể hiện cụ thể qua một số nội dung sau:

- Giám sát việc thực hiện các quy định của Điều lệ Công ty, các Quy chế của Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT và các quy định pháp luật hiện hành;

- Giám sát việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật theo quy định của pháp luật và Công ty;

- Theo dõi, nắm bắt quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua các báo cáo, văn bản của Giám đốc gửi HĐQT hoặc trực tiếp góp ý, chỉ đạo Giám đốc xử lý một số tình huống, vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành doanh nghiệp.

Qua đó, Hội đồng quản trị Công ty có những đánh giá về hoạt động của Ban giám đốc Công ty như sau:

- Trong năm 2014, Ban giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chủ trương, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty; tuân thủ các quy chế, quy định của Công ty trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Chủ động đề ra nhiều giải pháp để từng bước cải thiện tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như: thực hiện tốt công tác thu hồi công nợ, đẩy mạnh công tác tiếp thị đấu thầu, cơ cấu lại tổ chức, nhân sự các phòng chuyên môn, thực hành tiết kiệm chống lãng phí,... đã đạt được nhiều chuyển biến tích cực, từng bước cải thiện tình hình SXKD trong năm 2014 so với các năm trước.

- Bên cạnh đó, Công ty vẫn còn một số tồn tại như: gặp nhiều khó khăn về tài chính, thiếu vốn lưu động, thanh quyết toán các công trình còn chậm; chưa thoái vốn được các dự án bất động sản và bị lỗ trong năm 2014; một số vấn đề tồn tại do Ban kiểm soát Công ty kiến nghị vẫn chưa khắc phục triệt để.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015

HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch SXKD năm 2015 như sau:

Bảng 09: Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2015

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2015	Ghi chú
1	Tổng vốn điều lệ	Tỷ đồng	280,69	
2	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	492,00	

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2015	Ghi chú
	- Sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	252,29	
	- Thoái vốn Bạc Liêu	Tỷ đồng	239,33	
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	453,00	
	- Sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	235,61	
	- Thoái vốn Bạc Liêu	Tỷ đồng	217,57	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	11,67	
5	Tổng số thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	Tỷ đồng	16,00	
6	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	6,50	

3. Phương hướng nhiệm vụ của HĐQT năm 2015

Nhìn chung, kết quả SXKD của Công ty trong năm 2014 có nhiều chuyển biến tích cực so với các năm trước. Tuy nhiên, hoạt động SXKD vẫn còn bị lỗ do chi phí trả lãi vay ngân hàng, khấu hao tài sản cố định và chi phí quản lý. Để từng bước tạo sự phát triển ổn định và bền vững cho Công ty trong giai đoạn sắp tới, tranh thủ được phục hồi của thị trường bất động sản và lĩnh vực xây lắp, HĐQT Công ty tiếp tục quyết liệt triển khai đồng bộ các giải pháp, nhiệm vụ để đạt các mục tiêu như sau:

Mục tiêu tổng quát:

Xây dựng Công ty PVC-Mekong từng bước ổn định, phát triển một cách bền vững, trở thành đơn vị xây lắp có uy tín của PVC tại khu vực đồng bằng sông Cửu Long;

Lấy hiệu quả sản xuất kinh doanh làm thước đo cho sự tăng trưởng bền vững. Không ngừng nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh nhằm đảm bảo lợi nhuận tăng dần hàng năm, cải thiện đời sống người lao động và mức thu nhập ổn định của người lao động.

Mục tiêu cụ thể:

- Hoàn thành kế hoạch thoái vốn bất động sản, trước mắt trong năm 2015 thoái vốn xong dự án Bạc Liêu Tower;

- Trả dứt điểm các khoản nợ tồn đọng về thuế, bảo hiểm xã hội, nợ của nhà cung cấp/ đối tác, chuyển trụ sở đăng ký kinh doanh về Cà Mau sau khi thoái vốn Bạc Liêu Tower trong năm 2015;

- Sản xuất kinh doanh năm 2015 bắt đầu có lãi;

- Xây dựng được đội cơ khí lành nghề, chuyên nghiệp;

- Xây dựng được đội ngũ kỹ thuật lành nghề, đáp ứng được yêu cầu, đủ năng lực quản lý để nhận được công việc xây lắp tại các dự án Nhà máy nhiệt điện, Nhà máy xử lý khí, đường ống dẫn khí;

- Ổn định được cuộc sống của cán bộ nhân viên, lương bình quân tại Công ty cao hơn so với các doanh nghiệp cùng ngành nghề trên địa bàn;

- Quy hoạch được bộ khung cán bộ quản lý có tư duy, có tâm huyết và tầm nhìn để kế thừa, dẫn dắt, phát triển ổn định Công ty.

Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm:

Ưu tiên việc thoái vốn các dự án bất động sản Bạc Liêu Tower, khu đất 1ha tại Hưng Phú I - Cần Thơ để tập trung nguồn vốn cho lĩnh vực hoạt động SXKD chính của Công ty;

Đẩy mạnh thực hiện việc tái cơ cấu để trở thành doanh nghiệp mạnh về chuyên môn, khỏe về tài chính, làm cơ sở đề xuất Tập đoàn Dầu khí cơ cấu tồn tại đơn vị xây lắp dầu khí tại khu vực đồng bằng sông Cửu Long thuộc Tổng công ty PVC;

Tiếp tục chú trọng công tác đào tạo nội bộ và đào tạo lực lượng công nhân có tay nghề, bậc thợ. Thực hiện triệt để tinh thần hợp tác với các đối tác là doanh nghiệp nước ngoài để cử cán bộ kỹ thuật đi đào tạo, ngày càng nâng cao về chất lượng quản lý dự án và thi công công trình. Xây dựng, đào tạo lực lượng đầu thầu chuyên nghiệp để tham gia đấu thầu các công trình, dự án trong ngành và ngoài ngành;

Tiếp tục tập trung chỉ đạo, điều hành, quản lý các dự án đang thi công đảm bảo chất lượng, tiến độ; nâng cao năng lực, tính chuyên nghiệp, tạo uy tín và thương hiệu cho Công ty; nâng cao trình độ chuyên môn, chất lượng nguồn nhân lực để đổi mới phương thức quản trị, áp dụng khoa học công nghệ trong công tác thi công; từng bước xây dựng, phát triển nguồn nhân lực về cơ khí để tham gia vào lĩnh vực cơ khí lắp đặt;

Xây dựng các Đội thi công chuyên sâu như là các vệ tinh, đội có vốn lưu động, chi phí giá thành cạnh tranh, tự lực chủ động tìm kiếm công việc để giữ lực lượng nhân công có tay nghề khi Công ty không có việc. Xây dựng Ban dự án công trình chuyên sâu để quản lý xây dựng, quản lý các đội thi công vệ tinh;

Tích cực trong công tác tiếp thị, đấu thầu, tìm việc làm, trọng tâm từ các công trình có nguồn vốn của các Tổng công ty trong ngành Dầu khí là đối tác thân thuộc và tiềm năng của PVC-Mekong; Giai đoạn tài chính còn khó khăn, PVC-Mekong tranh thủ có được nguồn công việc qua hình thức liên danh, thầu phụ;

Thực hiện cơ chế cải cách tiền lương trong toàn Công ty, hưởng theo doanh thu, lợi nhuận; xây dựng cơ chế khoán lương cho Ban chỉ huy công trường để nâng cao trách nhiệm, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ;

Tập trung chỉ đạo quản lý dòng tiền nhằm bảo toàn và phát huy hiệu quả sử dụng nguồn vốn của Công ty; quyết liệt trong công tác thu hồi công nợ; đẩy nhanh công tác quyết toán các công trình được bàn giao đưa vào sử dụng; thường xuyên kiểm tra, giám sát chặt chẽ các chi phí sản xuất kinh doanh, giảm tối đa chi phí quản lý.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY :

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu:

Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2013-2018 gồm 05 thành viên, cụ thể như sau:



- Ông Võ Văn Hạng - Chủ tịch HĐQT;
- Ông Trần Quốc Huy - Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty;
- Ông Hoàng Ngọc Suân - Ủy viên HĐQT kiêm Phó giám;
- Ông Phí Ngọc Khánh - Ủy viên HĐQT;
- Ông Nguyễn Văn Ánh - Ủy viên HĐQT.

Bảng 10: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị năm 2013

Stt	Họ và tên	Đại diện số cổ phần	Tỷ lệ
1.	Võ Văn Hạng	Đại diện PVC sở hữu 6.000.000 CP	21,38%
2.	Trần Quốc Huy	Đại diện PVC sở hữu 6.000.000 CP	21,38%
3.	Hoàng Ngọc Suân	Đại diện PVC sở hữu 3.000.000 CP	10,69%
4.	Phí Ngọc Khánh	Đại diện PVFCCo sở hữu 5.000.000 CP	17,81%
5.	Nguyễn Văn Ánh	Đại diện PVFCCo sở hữu 5.000.000 CP	17,81%

1.2. Các tiểu ban thuộc HĐQT: không có.

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2014, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các buổi họp để thông qua các vấn đề chủ yếu như sau:

Cuộc họp ngày 06/3/2014:

- HĐQT chỉ đạo Giám đốc Công ty triển khai ký hợp đồng với đơn vị tư vấn thực hiện sáp nhập (PSI) để có kết quả phương án sáp nhập báo cáo với Tổng công ty PVC và PVFCCo; phân tích làm rõ nguyên nhân các khoản lỗ và trách nhiệm cá nhân, tập thể; triển khai thực hiện các kiến nghị của Ban Kiểm soát Công ty tại Công văn số 12/BKS ngày 14/02/2014 về việc thẩm định Báo cáo tài chính quý IV năm 2013; xây dựng hạn mức tín dụng năm 2014 và kế hoạch đơn giá tiền lương năm 2014 trình Hội đồng quản trị Công ty.

- Hội đồng quản trị thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 của Công ty.

- Một số vấn đề khác có liên quan đến định hướng phát triển của Công ty.

Cuộc họp ngày 21/5/2014:

- HĐQT chỉ đạo Ban giám đốc báo cáo kết quả các công trình đã thực hiện hoàn thành; tiếp tục rà soát, tinh giảm nhân sự gián tiếp trong Công ty; tổ chức thực hiện kiểm kê tài sản 6 tháng đầu năm 2014 và đưa ra giải pháp xử lý dứt điểm đối với các tài sản hư hỏng, mất mát; giao kế hoạch SXKD năm 2014 cho Ban giám đốc Công ty.

- HĐQT thống nhất với dự thảo sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty; giao Ban kiểm soát Công ty đề xuất lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính trong năm 2014 của Công ty.

- Một số vấn đề khác có liên quan đến định hướng phát triển của Công ty.

Cuộc họp ngày 18/8/2014:

- HĐQT chỉ đạo Ban giám đốc tiến hành rà soát lại chi phí hoạt động, sắp xếp lại tổ chức bộ máy của Xí nghiệp Tư vấn đầu tư Xây dựng để đảm bảo hoạt động ổn định, hiệu quả; thống nhất thông qua Phương án tổ chức lại các phòng chuyên môn thuộc Công ty như: giải thể Phòng Vật tư Thiết bị; chuyển các chức năng, nhiệm vụ về Phòng Kinh tế Kế hoạch và Phòng Kỹ thuật;

- HĐQT chỉ đạo Giám đốc triển khai khoán chi phí cho ban chỉ huy công trường và quyết định tỷ lệ chi phí khoán phù hợp với tình hình thực tế của từng công trình; tổ chức xử lý dứt điểm đối với các tài sản hư hỏng, mất mát qua kiểm kê tài sản 6 tháng đầu năm 2014;

- Một số vấn đề khác có liên quan đến định hướng phát triển của Công ty.

Cuộc họp ngày 05/12/2014:

- HĐQT thống nhất giao cho Giám đốc Công ty quyết định tỷ lệ lợi nhuận và chi phí quản lý hợp lý đối với các công trình có giá trị dưới 02 tỷ đồng; đề nghị Giám đốc tái cơ cấu Xí nghiệp tư vấn đầu tư xây dựng theo hướng chuyển thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên;

- HĐQT phê duyệt tạm thời quỹ tiền lương kế hoạch năm 2014 của Công ty; đề nghị Giám đốc Công ty xây dựng lại Quy chế trả lương của Công ty theo hướng gồm lương chức danh và lương hiệu quả, gắn tiền lương với hiệu quả sản xuất kinh doanh;

- Một số vấn đề khác có liên quan đến định hướng phát triển của Công ty.

Đối với các nội dung do Giám đốc trình, Chủ tịch HĐQT đã tiến hành lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để quyết định nhanh các nội dung thuộc thẩm quyền.

Bảng 11: Các cuộc họp của Hội đồng quản trị năm 2014

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Võ Văn Hạng	Chủ tịch HĐQT	4/4	100%	
2	Ông Trần Quốc Huy	Ủy viên HĐQT	4/4	100%	
3	Ông Hoàng Ngọc Suân	Ủy viên HĐQT	3/4	75%	Thôi giữ chức UV HĐQT
4	Ông Nguyễn Văn Ánh	Ủy viên HĐQT	4/4	100%	
5	Ông Phí Ngọc Khánh	Ủy viên HĐQT	4/4	100%	

*** Tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2014:**

Nội dung ủy quyền lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty: HĐQT đã quyết định chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị đủ năng lực để tiến hành thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty.

Nội dung ủy quyền cho HĐQT được quyết định bán tòa nhà Bạc Liêu Tower: trong thời gian qua, HĐQT, Ban giám đốc đã tích cực tìm kiếm các đối tác để thực hiện chuyển nhượng tòa nhà Bạc Liêu Tower, đến nay công tác thoái vốn có tính khả thi nhờ sự hỗ trợ kịp thời của Lãnh đạo Tập đoàn Dầu khí, qua đó đề nghị PVGas có Phương án tiếp nhận lại dự án Bạc Liêu Tower để hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho PVC/PVC-Mekong. Hiện nay, PVC-Mekong đang đẩy nhanh đàm phán để chuyển nhượng dự án cho PVGas. Khi chuyển nhượng được dự án, HĐQT sẽ tiến hành công bố thông tin theo quy định và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong cuộc họp gần nhất.

1.4. Hoạt động của các tiểu ban của HĐQT: không có.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu:

Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2013-2018 được ĐHĐCĐ thường niên 2013 bầu gồm có 3 thành viên hoạt động không chuyên trách:

- Ông Lê Hoàng Anh, Trưởng Ban kiểm soát;
- Ông Nguyễn Hữu Tú, Thành viên Ban kiểm soát;
- Bà Trần Ngọc Hiền, Thành viên Ban kiểm soát;

Bảng 12: Thành viên Ban kiểm soát

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Đại diện số cổ phần	Tỷ lệ	Ghi chú
1.	Lê Hoàng Anh	Trưởng ban	0	0%	Kiểm nhiệm
2.	Nguyễn Hữu Tú	Thành viên	1.820.200	6,46%	Kiểm nhiệm
3.	Trần Ngọc Hiền	Thành viên	0	0%	Kiểm nhiệm

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Được sự ủy quyền của ĐHĐCĐ, Ban kiểm soát đã giám sát việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2014, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, hoạt động điều hành của Giám đốc và các đơn vị trực thuộc công ty.

Trong năm 2014, Ban kiểm soát đã tổ chức 4 cuộc họp thảo luận và thông qua các vấn đề: kế hoạch hoạt động kiểm tra giám sát, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban kiểm soát, Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ, kết quả thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý, kiểm tra giám sát tại các đơn vị trực thuộc.

Trong năm 2014, Ban kiểm soát đã thường xuyên thực hiện các hoạt động kiểm tra giám sát, tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị. Ban kiểm soát đã phân tích đánh giá các chỉ tiêu tài chính, kiến nghị Ban điều hành công ty kiểm soát kịp thời các khoản mục chi phí góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty.

*** Kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014**

- Bối cảnh kinh tế vĩ mô năm 2014 khó khăn, phức tạp, nợ xấu tăng cao, nhiều doanh nghiệp phá sản đã ảnh hưởng rất lớn đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2014. Nhưng với sự nỗ lực và quyết tâm cao của Ban lãnh đạo và toàn thể CBCNV, công ty đã cố gắng duy trì hoạt động, vượt qua khó khăn. Tuy kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 chưa được như mong đợi nhưng đã thể hiện những nỗ lực và sự cố gắng không ngừng của tập thể lãnh đạo và toàn thể CBCNV Công ty trong năm qua, với kết quả chủ yếu như sau:

- Về hoạt động sản xuất kinh doanh:

Tổng giá trị sản lượng:	125,25 tỷ đồng;
Tổng doanh thu:	119,66 tỷ đồng;
Lợi nhuận trước thuế:	28,161 tỷ đồng;
Lợi nhuận sau thuế:	28,161 tỷ đồng;

Nguyên nhân lỗi là do điều chỉnh giảm doanh thu trước và sau kiểm toán, doanh thu năm 2014 không đủ bù đắp chi phí quản lý và lãi vay, trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho, công nợ khó đòi...

- Về công tác tài chính:

Trong năm 2014, công ty đã rà soát, tiến hành tái cấu trúc tài chính toàn công ty. Công ty đã tăng cường công tác thu hồi công nợ, thanh quyết toán bù trừ công nợ, trả bớt nợ vay, đàm phán giảm lãi suất nợ vay, tiết giảm chi phí quản lý, quản lý dòng tiền. Mặc dù kết quả vẫn chưa được như mong muốn nhưng so với năm 2014 Công ty đã đạt được một số kết quả nhất định.

Một số chỉ tiêu tài chính năm 2014:

Phải thu khách hàng:	33,802 tỷ đồng;
Các khoản phải thu khác:	31,188 tỷ đồng;
Vay và nợ ngắn hạn:	284,016 tỷ đồng;
Lãi vay:	12,234 tỷ đồng;
Chi phí quản lý:	10,139 tỷ đồng;
Phải trả người bán:	86,553 tỷ đồng;
Vốn chủ sở hữu:	3,442 tỷ đồng;



- Về tổ chức - nhân sự:

Tổng số lao động toàn Công ty đến thời điểm cuối năm 2014 có 144 người, trong đó bộ phận lao động gián tiếp tại văn phòng của Công ty là 48 người còn lại là lao động trực tiếp.

2.3. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Bảng 13: Lương và thù lao

Stt	Họ và Tên	Chức danh	Lương, thưởng và các khoản lợi ích	Thù lao	Tổng	Ghi chú
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ						
1.	Võ Văn Hạng	Chủ tịch	168.186.000		168.186.000	Chuyên trách
2.	Trần Quốc Huy	Ủy viên		19.500.000	19.500.000	Kiểm nhiệm
3.	Hoàng Ngọc Suân	Ủy viên		15.000.000	15.000.000	Kiểm nhiệm
4.	Phí Ngọc Khánh	Ủy viên		19.500.000	19.500.000	Kiểm nhiệm
5.	Nguyễn Văn Ánh	Ủy viên		19.500.000	19.500.000	Kiểm nhiệm
BAN KIỂM SOÁT						
1.	Lê Hoàng Anh	Trưởng Ban		15.000.000	15.000.000	Kiểm nhiệm
2.	Nguyễn Hữu Tú	Thành viên		12.000.000	12.000.000	Kiểm nhiệm
3.	Trần Ngọc Hiền	Thành viên	71.130.000	12.000.000	83.130.000	Kiểm nhiệm
BAN GIÁM ĐỐC						
1.	Trần Quốc Huy	Giám đốc	162.432.000		162.432.000	Giám đốc
2.	Hoàng Ngọc Suân	Phó GD	117.508.500		117.508.500	P.Giám đốc
3.	Lê Sanh Thành	Phó GD	75.914.000		75.914.000	P.Giám đốc
4.	Trần Tuấn Khanh	Phó GD	135.864.073		135.864.073	P.Giám đốc
5.	Phan Quốc Phương	Kế toán trưởng	134.270.379		134.270.379	Kế toán trưởng

2.4. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Trong năm 2014 không có giao dịch của cổ đông nội bộ.

2.5. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Trong năm 2014 không phát sinh các giao dịch giữa Công ty với các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc và cán bộ quản lý.

2.6. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về quản trị công ty đại chúng.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính năm 2014 theo chi tiết đính kèm.

Trên đây là nội dung Báo cáo thường niên năm 2014 của Công ty Cổ phần Phát triển đô thị Dầu khí.

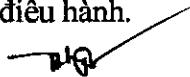
Trân trọng!

Nơi nhận:

- UBCKNN (báo cáo);
- Đảng ủy PVC-Mekong (báo cáo);
- HĐQT PVC-Mekong (báo cáo);
- Ban KS PVC-Mekong (để biết);
- Lưu: VT.

Đính kèm:

- BCTC năm 2014 đã kiểm toán;
- Tóm tắt lý lịch của Ban điều hành.



GIÁM ĐỐC




Trần Quốc Huy

TÓM TẮT LÝ LỊCH CỦA CÁC CÁ NHÂN TRONG BAN ĐIỀU HÀNH

Họ và tên: **Trần Quốc Huy - Giám đốc:**
Giới tính: Nam
Ngày sinh: 15/02/1979
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Bạc Liêu
Địa chỉ thường trú: thị trấn Hộ Phòng, huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu
Số điện thoại liên lạc: (0780) 3827798
Số CMND: 385049125; do CA Bạc Liêu cấp ngày 24/08/1998
Trình độ văn hoá: 12/12
Trình độ chuyên môn: Kiến trúc sư
Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
09/2003 - 02/2008	Trung tâm quy hoạch Đô thị và Nông thôn	NV phòng thiết kế
02/2008 - 02/2010	Công ty CP Phát triển đô thị Dầu khí	Phó GD XN TVTK
02/2010 - 01/2011	Công ty CP Phát triển đô thị Dầu khí	Phó GD Ban điều hành dự án Cà Mau
01/2011 - 05/2011	Công ty CP Phát triển đô thị Dầu khí	Giám đốc Ban điều hành dự án Cà Mau
05/2011 - 5/2013	Công ty CP Phát triển đô thị Dầu khí	Phó Giám đốc
5/2013 - nay	Công ty CP Phát triển đô thị Dầu khí	Giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
Hành vi vi phạm pháp luật: Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không
Số lượng cổ phần nắm giữ: 5.000 cổ phần; chiếm 0,02% tổng số cổ phần.

TÓM TẮT LÝ LỊCH CỦA CÁC CÁ NHÂN TRONG BAN ĐIỀU HÀNH

Họ và tên: Lê Sanh Thành - Phó Giám đốc
Giới tính: Nam
Ngày sinh: 24/11/1971
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Xã Tường Đa, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre
Địa chỉ thường trú: D-0314, chung cư Phạm Viêt Chánh, P19, Bình Thạnh, Tp. HCM.
Số điện thoại liên lạc: 0908 671 188
Số CMND: 022442577
Trình độ văn hoá: 12/12
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1995 - 2003	Công ty PVECC/PVE	Phó Trưởng phòng Quản lý Dự án; Chuyên gia về lĩnh vực Cơ khí/Đường ống
2003 - 2004	Công ty PVE	Trưởng phòng Quản lý dự án/Giám đốc dự án PM3 Gas pipeline project
2005 - 2007	Công ty PVE	Giám đốc dự án Package No. ME-8# - Above ground Piping (170.000 DI) and Mechanical Work (3000 T) of Dung Quoc Refinery Project
2007 - 2009	Công ty PVE	Trưởng phòng Kinh tế - Kỹ thuật.

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2009 - 2010	Công ty PVC-PT	Giám đốc dự án cho dự án "Xây dựng Nhà máy Chế tạo Ống thép Hàn thẳng PVIPE". Giám đốc dự án cho công tác thi công và lắp đặt hạng mục "Block 8, 10, 12, 16, 18 & Spud Can" thuộc dự án Đóng mới Giàn khoan Tự nâng 90 m nước.
2010 - 2011	Công ty Cổ phần sản xuất ống thép dầu khí Việt Nam (PVPIPE)	Trưởng phòng kế hoạch thương mại
2011 - 2012	Công ty Cổ phần sản xuất ống thép dầu khí Việt Nam (PVPIPE)	Phó giám đốc nhà máy
2012 - 2013	Chi nhánh Phía bắc Tổng công ty PVC	Phó giám đốc
2014 - đến nay	Công ty Cổ phần Phát triển đô thị Dầu khí (PVC-Mekong)	Phó Giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

Không

Hành vi vi phạm pháp luật:

Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty:

Không

Số lượng cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần; chiếm 0% tổng số cổ phần.

TÓM TẮT LÝ LỊCH CỦA CÁC CÁ NHÂN TRONG BAN ĐIỀU HÀNH

Họ và tên Phan Quốc Phương - Kế toán trưởng:
Giới tính: Nam
Ngày sinh: 03/10/1985
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Tắc Vân, Thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau
Địa chỉ thường trú: 151, ấp 1, Tắc Vân, Thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau
Số điện thoại liên lạc: 0917 673 747
Số CMND: 381189563 do CA Cà Mau cấp ngày 06/11/2000
Trình độ văn hoá: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
06/2007 - 9/2007	Công ty Cổ phần Gentraco	Kế toán viên
10/2007 - 06/2008	Công ty Cổ phần Camimex	Kế toán viên
06/2008 - 10/2010	Công ty CP Phát triển đô thị Dầu khí	Kế toán viên
10/2010 - 08/2012	Công ty CP Phát triển đô thị Dầu khí	Phó trưởng Phòng Tài chính kế toán
08/2012 - nay	Công ty CP Phát triển đô thị Dầu khí	Kế toán trưởng

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
Hành vi vi phạm pháp luật: Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không
Số lượng cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần; chiếm 0% tổng số cổ phần.

